

CÔNG TY TNHH BONNE VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH BONNE VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BONNE VIETNAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: BONNE VIETNAM CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110510388

3. Ngày thành lập: 17/10/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 25 ngách 16 ngõ 79 đường Cầu Giấy, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0979338486

Fax:

Email: fouder.bonne@gmail.com

Website: Bonne.com.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn thực phẩm	4632
2.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn xe đạp (kể cả xe đạp điện) và phụ tùng của xe đạp	4649
4.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
5.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
8.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu (Không bao gồm động vật, thực vật, hóa chất bị cấm theo quy định của Luật đầu tư)	4669
9.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
10.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ hợp báo)	8230
11.	Dịch vụ đóng gói	8292
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng mà công ty kinh doanh	8299
13.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209

14.	Cổng thông tin (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và hoạt động báo chí)	6312
15.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6399
16.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản (Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014)	6810
17.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm hoạt động tư vấn pháp luật, tư vấn thuế, tư vấn giáo dục, tư vấn môi giới việc làm)	7020
18.	Quảng cáo	7310
19.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận Loại trừ: Điều tra thu thập ý kiến của công chúng về những sự kiện chính trị, kinh tế và xã hội, bao gồm kết quả phân tích thống kê.	7320
20.	Hoạt động nhiếp ảnh Loại trừ: Hoạt động của các phóng viên ảnh (Luật Báo chí năm 2016)	7420
21.	Bán buôn tổng hợp Trừ hàng hóa bị cấm theo quy định	4690
22.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719(Chính)
23.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Loại trừ: Hoạt động đấu giá tài sản.	4791
24.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hàng hóa bị cấm theo quy định và hoạt động đấu giá tài sản)	4799
25.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
26.	Bốc xếp hàng hóa (Không bao gồm bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Logistic	5229
28.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
29.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Quán ăn, hàng ăn uống	5610

30.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Loại trừ: - Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp kèm người điều khiển được phân - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng kèm người điều khiển - Cho thuê thiết bị vận tải đường không có kèm người điều khiển	7730
31.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
32.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
33.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
34.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
35.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
36.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
37.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
38.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng may mặc trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ giày dép trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
39.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hàng hóa bị cấm theo quy định)	4773

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	THÂN VIỆT TRUNG	Việt Nam	Thôn Thành Công, Xã Tiền Phong, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	375.000.000	37,500	024095014789	

2	NGUYỄN QUANG HÀ	Việt Nam	Thôn Ngọc Sơn, Xã Quỳnh Sơn, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	375.000.000	37,500	024092013537	
3	NGUYỄN QUANG LINH	Việt Nam	Thôn Tân Sơn, Xã Quỳnh Sơn, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	250.000.000	25,000	024098003096	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **THÂN VIỆT TRUNG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *06/01/1995*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *024095014789*

Ngày cấp: *15/09/2022*

Nơi cấp: *Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính Về Trật Tự Xã Hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Thành Công, Xã Tiên Phong, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Thành Công, Xã Tiên Phong, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội